

## 2. Phương tiện tổ chức các HĐTN lớp 2

### 2.1. Phương tiện tối thiểu để HĐTN

Theo quy định của Chương trình và Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 03/11/2020 về Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, phương tiện tối thiểu để HĐTN cần có như sau:



- Loa đài, âm thanh, micro dành cho các HĐTN có quy mô trường và khối lớp trong các tiết Sinh hoạt dưới cờ, các ngày hội liên khối, toàn trường.



- Bộ thẻ Mệnh giá tiền Việt Nam dùng để thực hành, sử dụng trong hoạt động tập mua bán hàng hoá – sử dụng chung với môn Tự nhiên và Xã hội. Bộ thẻ minh hoạ những nét cơ bản của đồng tiền Việt Nam, không in ảnh Bác Hồ, in màu trên nhựa (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng. Gồm các mệnh giá: 1.000 đồng: 5 thẻ, 2.000 đồng: 5 thẻ, 5.000 đồng: 5 thẻ, 10.000 đồng: 5 thẻ, 20.000 đồng: 3 thẻ, 50.000 đồng: 3 thẻ, 100.000 đồng: 2 thẻ, 200.000 đồng: 1 thẻ và 500.000 đồng: 1 thẻ. Kích thước các thẻ là (40 × 90)mm. Số lượng: mỗi nhóm 4 – 6 HS dùng một bộ.
- Một bộ tranh gồm 6 tờ tranh rời minh hoạ: ông, bà, bố, mẹ, con trai, con gái dùng cho nội dung thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân – sử dụng chung với môn Tự nhiên và Xã hội. Kích thước mỗi tranh (148 × 210)mm, in offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m<sup>2</sup>, cán láng OPP mờ (hoặc in màu trên nhựa). Số lượng: mỗi nhóm 4 – 6 HS dùng một bộ.
- Một bộ tranh dùng để nhận biết và làm quen với các nghề nghiệp khác nhau – sử dụng chung với môn Tự nhiên và Xã hội. Bộ tranh gồm 20 tờ tranh rời minh hoạ các nghề: 2 tranh về nông dân (chăn nuôi, trồng trọt); 3 tranh về công nhân (xây dựng, thợ hàn, trong nhà máy dệt); 3 tranh về nghề thủ công (nghề gốm, đan lát mây tre, dệt thổ cẩm); 3 tranh về buôn bán (bán hàng ở chợ, siêu thị, thu ngân ở siêu thị); 1 tranh về công nhân làm vệ sinh môi trường; 2 tranh về lái xe (taxi, xe ôm); 1 tranh về thợ may; 1 tranh về đầu bếp; 1 tranh về giáo viên; 1 tranh về bác sĩ; 1 tranh về công an; 1 tranh về bộ đội. Kích thước mỗi tranh (148 × 210)mm, in offset 4 màu trên giấy couché có định lượng 200g/m<sup>2</sup>, cán láng OPP mờ (hoặc in màu trên nhựa). Số lượng: mỗi nhóm 4 – 6 HS dùng một bộ.
- Bộ tranh / thẻ rời dùng trong nội dung giáo dục về tình bạn – sử dụng chung với môn Đạo đức. Số lượng: mỗi nhóm 4 – 6 HS dùng một bộ. Bộ tranh / thẻ có kích thước (290 × 210)mm, in offset 4 màu trên giấy couché, định lượng 200g/m<sup>2</sup>, cán láng OPP mờ (hoặc in màu trên nhựa). Bộ tranh/thẻ gồm 10 tờ, minh hoạ các nội dung:
  - + Nhóm bạn cùng chơi vui vẻ dưới gốc cây.
  - + Đỡ bạn dậy khi bạn bị ngã.
  - + Cho bạn cùng xem sách trong giờ ra chơi.
  - + Các nhóm bạn đang làm việc nhóm trong giờ hoạt động chiều.
  - + Chào bạn khi gặp bạn trên đường đến trường.
  - + Khen ngợi khi bạn được giấy khen.
  - + Một nhóm bạn đang đứng trước hòm quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt.
  - + Hình ảnh một bạn nhỏ xin lỗi khi va vào một bạn khác khi đi trên hành lang.
  - + Giúp đỡ bạn khi bạn chưa hiểu bài.
  - + Đẩy xe lăn giúp bạn.

- Video / clip hình ảnh thực tế dùng cho nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước – sử dụng chung với môn Đạo đức. Yêu cầu: độ phân giải HD (tối thiểu 1280 × 720), âm thanh rõ; hình ảnh đẹp, sinh động; phụ đề và thuyết minh bằng tiếng Việt phổ thông; thời lượng không quá 2 phút; minh hoạ cảnh đẹp tiêu biểu của quê hương Việt Nam ở miền núi, đồng bằng, miền Bắc, miền Nam; Số lượng: mỗi GV 1 bộ.
- Bộ công cụ lao động giúp HS trải nghiệm với lao động:
  - + Bộ dụng cụ làm vệ sinh trường học (mỗi trường 5 bộ), bao gồm: chổi rể loại nhỏ; Ki (xẻng) hót rác có cán bằng nhựa; găng tay lao động loại nhỏ phù hợp với học sinh, khẩu trang y tế loại nhỏ.
  - + Bộ công cụ làm vệ sinh lớp học (mỗi lớp 2 bộ), bao gồm: chổi đót loại nhỏ; khăn lau; ki (xẻng) hót rác có cán bằng nhựa; khẩu trang y tế loại nhỏ; giỏ đựng rác bằng nhựa có quai xách.
  - + Bộ dụng cụ chăm sóc hoa, cây trồng thông thường (mỗi trường 5 bộ), bao gồm: xẻng, chĩa ba bằng nhựa; bình tưới cây 4 lít bằng nhựa; kéo cắt cành.

## 2.2. Phương tiện hỗ trợ HĐTN trong khuôn khổ một lớp học theo đề xuất của nhóm tác giả:

- Phương tiện kĩ thuật hỗ trợ HĐTN chung của tập thể lớp: loa phát nhạc cỡ nhỏ; USB; micro gài cho GV.
- Bóng gai (còn gọi là Quả bóng tương tác):  = 
  - + Đây là quả bóng có nhiều gai mềm, được bơm vừa phải, vừa tay các em nhỏ, nhẹ và không trơn trượt, đảm bảo việc tung và bắt bóng được thuận lợi, trẻ không bắt trượt. Bóng gai có tác dụng khuyến khích tương tác và kích thích sự động não, giúp trẻ nghĩ nhanh, dám nói theo từ khoá. Thay cho việc gọi tên HS, GV sẽ tung bóng để HS bắt. HS bắt bóng để thể hiện yêu cầu hoạt động. Việc này giúp giảm bớt áp lực tâm lí cho HS khi phải đưa ra câu trả lời vì quả bóng gọi đến hoạt động trò chơi, đồng thời cũng là cơ hội để HS luyện phản ứng nhanh.
  - + Trong trường hợp không có bóng gai hoặc quả bóng nói chung, GV có thể thay thế bóng bằng giấy báo cũ vo tròn, dán băng dính.
- Thẻ từ (thẻ chữ): là những tấm thẻ bằng bìa nhiều màu, cỡ 9 × 21cm (1/3 tờ A4), giúp HS ghi nhớ một khái niệm hoặc kĩ năng mới. HS không nhất thiết biết đọc mà nhận biết nội dung thẻ từ nhờ sự hỗ trợ của GV và dẫn ghi nhớ theo dạng “chụp ảnh” mỗi khi nhìn lại thẻ từ ấy trong thời gian dài sau đó.
- Vòng tay nhắc việc: là những băng giấy bằng giấy màu dài khoảng 20 cm, một đầu dán băng dính hai mặt, trên đó ghi lại nhiệm vụ HS sẽ phải thực hiện ở nhà.





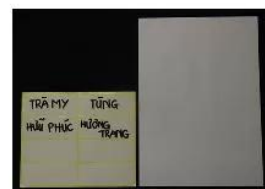
*Cách sử dụng:* Sau khi lựa chọn nhiệm vụ (ví dụ: quan sát ai, quan sát cái gì,...), HS ghi lên vòng giấy một biểu tượng mình tự nghĩ ra để ghi nhớ nhiệm vụ, đeo vòng vào cổ tay mình. Đây là cách giao bài tập vui nhộn, tạo hiệu ứng cảm xúc tích cực cho buổi trải nghiệm.

- *Tờ bìa thu hoạch:* là những mẫu bìa hoặc giấy màu cắt theo những hình thù nhất định (ví dụ: ngôi sao, đám mây, bông hoa, hình chữ nhật, tam giác, trái tim,...), có tác dụng tạo hứng thú cho HS khi thực hiện HĐTN bên ngoài lớp học.

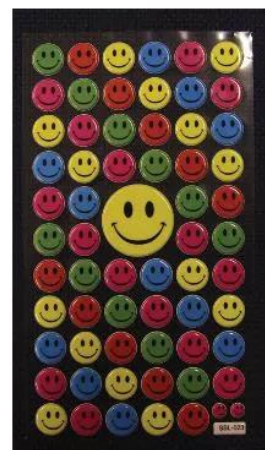
*Cách sử dụng:* GV phát cho HS cuối các tiết HĐTN để HS viết, vẽ hoặc ghi trên đó các kết quả thu được qua HĐTN ở nhà hoặc ngoài lớp học.

- *Sticker (Xờ-tích-cơ):* Sticker hiện nay đã là sản phẩm văn phòng phẩm quen thuộc với người dân cả nước, có thể dễ dàng mua được ở các hiệu sách, ở chợ,... Đó là những mẫu đề-can bằng giấy, bìa, đằng sau có băng dính hai mặt để nhanh chóng dán vào những nơi cần thiết. Có hai loại sticker:

- + “Sticker tên” là mẫu đề-can đủ để ghi tên HS dán lên ngực áo mỗi khi sinh hoạt ngoài trời, đi trải nghiệm, dã ngoại. “Sticker tên” giúp GV nhanh chóng gọi tên HS, đồng thời cũng cho HS cảm giác kỉ luật hơn khi mình là một thành viên của tập thể trải nghiệm. Trong trường hợp không có sticker, GV có thể tự làm những mẫu giấy dán băng dính hoặc băng dính hai mặt đằng sau.



- + “Sticker quà tặng” là những miếng đề-can nhỏ có nhiều hình thù khác nhau, được dùng làm phần thưởng để khích lệ HS. Trong hệ thống quà tặng, sticker có thể được thay bằng dấu gỗ. Mỗi HS có một cuốn sổ hoặc vở dành cho HĐTN, lưu giữ lại sticker hoặc dấu đó. Thậm chí, sticker hay con dấu cũng có thể thay thế bằng mẫu giấy cắt hình bông hoa, ngôi sao hoặc GV dùng bút vẽ bông hoa tặng HS.



- + Trong các HĐTCĐ trên lớp, HS thu hoạch sticker cá nhân hoặc thu hoạch theo nhóm. GV có thể có quà khích lệ cho nhóm hoặc cá nhân có nhiều sticker (dấu) trong một tiết HĐTN hoặc sau một chặng đường (một tuần, một tháng – tùy theo thoả thuận của GV với lớp; nhưng lưu ý không để thời gian quá dài, nhiều nhất là một tháng).

- Quà chuông: Một quả chuông nhỏ, tiếng chuông dùng để thay khẩu lệnh của GV, hỗ trợ kiểm soát lớp, đồng thời là cách hướng dẫn HS làm theo thoả thuận, giúp cho việc tiến hành HĐTN, đặc biệt là khi làm việc nhóm được đảm bảo thuận lợi theo đúng lịch trình thời gian đưa ra.

